TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 495/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 594/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: căn hộ số A, nhà C, tập thể M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2022 tại Ủy ban nhân dân phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại căn hộ số A, nhà C, tập thể M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị bất đồng quan điểm sống. Mặc dù mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải và bản thân anh chị cũng tìm mọi biện pháp tích cực hàn gắn nhưng không có kết quả. Chị H và anh T đã sống ly thân từ tháng 9/2023 cho đến nay. Nay chị H và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của chị H và anh T là hoàn toàn tự

nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 04/9/2023.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 04/9/2023 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị H và anh T là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 21 tháng 8 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 04/9/2023.

Giao con chung là cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 04/9/2023 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung**: : Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Thế T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0033537 ngày 15/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (GCNKH số 75 ngày 05/8/2022);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.